TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 02-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hứa Văn Trung
Ông Trần Đình Đông
***- Thư ký phiên toà*:** Bà Mạc Thị Sầm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025 tại trụ Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2024/TLST-HS ngày 30/11/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2024/QĐXXST-HS, ngày 19/12/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn G (tên gọi khác: Không), sinh ngày ngày 01 tháng 7 năm 1987 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Số A, khu H V T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn N và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị A và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đã bị xử phạt hành chính (Ngày 20/02/2011 bị Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng, hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng, đã chấp hành xong và xoá tiền sự); chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 17/9/2024 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:
1. Ông Nguyễn Huy X; có mặt.
2. Ông Huỳnh Mỹ L; có mặt.

Địa chỉ: Luật sư thuộc Văn phòng L1, Đoàn Luật sư thành phố H (Số nhà B, ngõ68, đường X, phường D, quận C, thành phố Hà Nội).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Hoàng Huy T, sinh năm 1961; có mặt.

Trú tại: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đồng thời là người làm chứng: Anh Hoàng Tuấn A1, sinh năm 1983; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Công G1, sinh năm 1994; vắng mặt.
2. Anh Vũ Trung H, sinh năm 1986; có mặt.
3. Anh Hoàng Đức P, sinh năm 1986; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 23/11/2023, Lý Hải Đ (sinh năm 1990), Lý Văn T1 (sinh năm 1986, là anh trai ruột Lý Hải Đ) cùng trú tại thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Văn G (sinh năm 1987), trú tại khu H, thị trấn Đ, huyện C; Dương Công G1 (sinh năm 1994), Vũ Trung H (sinh năm 1986) cùng trú tại thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Đức P (sinh năm 1986, trú tại khu N, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) đến quán B (địa chỉ: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) để ăn cơm và uống bia. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Hoàng Văn G và Lý Văn T1 nói chuyện với Hoàng Đức P về việc giới thiệu việc làm cho Lý Hải Đ nhưng Lý Hải Đ tỏ thái độ không cần và nói một số lời lẽ không tôn trọng Hoàng Đức P. Hoàng Văn G ngồi cạnh Lý Hải Đ can ngăn thì Lý Hải Đ dùng tay phải đấm 01 (một) phát vào mặt bên phải của Hoàng Văn G đồng thời có lời nói lăng mạ, xúc phạm Hoàng Văn G. Thấy vậy, Lý Văn T1 dùng tay phải cầm một chiếc cốc thuỷ tinh ném trúng vào phần trán của Lý Hải Đ. Lý Hải Đ và Lý Văn T1 định lao vào đánh nhau thì Hoàng Văn G và mọi người can ngăn. Lý Hải Đ dùng tay phải đấm 01 (một) phát vào vùng mặt bên trái của Hoàng Văn G. Do bị đánh nên Hoàng Văn G dùng tay phải đấm 02 (hai) phát liên tiếp vào mặt Lý Hải Đ khiến Lý Hải Đ ngã xuống nền nhà. Khi Lý Hải Đ đứng dậy, Hoàng Văn G lao vào dùng tay trái tát 01 (một) phát trúng mặt Lý Hải Đ. Mọi người bên cạnh can ngăn, Lý Văn T1 và Hoàng Văn G bỏ đi, còn Lý Hải Đ và một số thanh niên ở lại quán. Một lúc sau thì Hoàng Văn G quay lại quán B để tìm xe máy, khi thấy Hoàng Văn G vào sân thì Lý Hải Đ lấy chiếc điếu cày (bằng tre) ở gầm bàn xông ra đánh trúng 01 (một) phát vào đỉnh đầu của Hoàng Văn G. Bị đánh Hoàng Văn G và Lý Hải Đ xông vào đánh nhau, sau khi giằng co, Lý Hải Đ bị ngã nên Hoàng Văn G dùng chân đá 02 (hai) phát vào mặt Lý Hải Đ. Sau đó mọi người can ngăn thì Lý Hải Đ bỏ đi chỗ khác, Hoàng Văn G được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L để khâu vết thương. Hậu quả: Hoàng Văn G bị thương ở vùng đầu, Lý Hải Đ bị thương ở trán và xước tay.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) chiếc điếu cày chiều dài 65cm, đường kính 05cm; nhiều mảnh thuỷ tinh bị vỡ; các file video ghi lại nội dung vụ việc: 01 (một) video trích xuất tại camera tại quán B được sao lưu trong 01 USB, 02 (hai) file video do anh Chu Khánh N1 (sinh năm: 1976, trú tại: Khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) cung cấp được sao lưu trong 01 thẻ nhớ để làm vật chứng.

Ngày 23/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyếtkhởi tố vụ án hình sự số: 17/QĐ-CQĐT đối với vụ án Gây rối trật tự công cộng. Ngày 11/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L ra quyếtđịnh khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lý Hải Đ, Lý Văn T1 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự, đối với Hoàng Văn G theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Đối với Lý Hải Đ, Lý Văn T1 đã trốn khỏi địa phương. Ngày 23/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ban hành quyết định số 792/QĐTN-CQĐT và quyết định số 793/QĐTN-CQĐT truy nã đối với Lý Văn T1 và Lý Hải Đ. Ngày 17/9/2024, Cơ quan điều tra đã bắt được Hoàng Văn G. Sau khi bắt, Cơ quan điều tra đã đưa Hoàng Văn G đi giám định thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 400/KLTTCT-TTPY ngày 19/11/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Hoàng Văn G: "*Sẹo vết thương vùng đỉnh trái, tỷ lệ 02% (hai phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày gây nên*".

Tại Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS-HS, ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn G về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo khai: Ngày 23/11/2023, bị cáo đã uống bia, trong lúc nói chuyện với Lý Văn T1, Lý Hải Đ, Hoàng Đức P thì Lý Hải Đ có thái độ không tôn trọng Hoàng Đức P và chửi bới mọi người. Bị cáo can ngăn nhưng Lý Hải Đ đấm một phát vào mặt bị cáo và chửi bới bị cáo. Sau đó có một người cầm cốc uống bia ném vào đầu Lý Hải Đ (nhưng không rõ là ai). Sau đó hai anh em Lý Văn T1 và Lý Hải Đ xông vào đánh nhau, Lý Hải Đ xúc phạm Lý Văn T1. Bị cáo ra can ngăn thì bị Lý Hải Đ đấm một phát vào mặt trái của bị cáo. Do bị đánh nên bị cáo đấm 02 phát vào mặt Lý Hải Đ khiến Lý Hải Đ ngã xuống nền nhà, bị cáo tát một phát nữa vào mặt Lý Hải Đ nhưng Lý Hải Đ vẫn chửi bới bị cáo. Mọi người can ngăn nên bị cáo dừng lại. Khoảng 10 phút sau bị cáo lên quán tìm xe máy thì bị Lý Hải Đ cầm một chiếc điếu cày đập một phát trúng đỉnh đầu bị cáo và chửi bới bị cáo nên bị cáo và Lý Hải Đ giằng co nhau trước cửa quán. Bị cáo có đá 02 phát vào mặt của Lý Hải Đ và chửi bới, lăng mạ Lý Hải Đ. Sau đó được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh L khâu vết thương, những người khác đi đâu bị cáo không rõ. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến trật tự công cộng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phó Trưởng khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ông Hoàng Huy T đề nghị Hội đồng xem xét xử lý theo quy

định của pháp luật đối với hành vi của Hoàng Văn G và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Anh T2 xác nhận sự việc như đã nêu, anh không yêu cầu bồi thường 01 chiếc cốc bị vỡ vì giá trị không lớn và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người làm chứng anh Vũ Trung H khai nhận sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu và như lời khai của bị cáo Hoàng Văn G. Anh Vũ Trung H xác nhận bị cáo Hoàng Văn G chỉ đấm, đá bằng tay không nhưng Lý Hải Đ dùng chiếc điếu cày đánh vào đầu Hoàng Văn G gây thương tích.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn G phạm tội "Gây rối trật tự công cộng", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn G từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù giam.

Về vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án không liên quan đến hành vi phạm tội của Hoàng Văn G, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết trong vụ án đã tách. Đối với 01 (một) video trích xuất tại camera tại quán B, 02 (hai) file video do anh Chu Khánh N1 đề nghị tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn G phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Người bào chữa Luật sư Nguyễn Huy X tranh luận: Nhất trí với tội danh và khung điều luật Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên cần xem xét nguyên nhân dẫn đến vụ việc: Giữa bị cáo và Lý Hải Đ không có mâu thuẫn với nhau nhưng do đã sử dụng bia, Lý Hải Đ có hành vi xúc phạm và đánh bị cáo trước nên mới xảy ra vụ việc. Bị cáo bị Lý Hải Đ tấn công liên tục dẫn đến bị cáo bị kích động mạnh về tinh thần nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là “phạmtrong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra”. Bị cáo có ông nội là ông Hoàng T3 (tức Hoàng Viết N2) có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và hạng Nhất; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2028 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2028 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án tù giam đối với bị cáo là quá nặng.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Không nhất trí với việc Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ "phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra" theo điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hìnhvì khách thể trong vụ án này là tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, không phải tội phạm liên quan đến tính mạng, sức khoẻ; không đồng ý áp dụng tình tiết giảm nhẹ "bị cáo là lao động chính" vì ngoài bị cáo có thu nhập vợ của bị cáo cũng đang tuổi lao động làm ra thu nhập. Đối với tình tiết giảm nhẹ bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp vì bị cáo đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi gâytrật tự công cộng mặc dù đã được xoá tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học lại phạm tội gâytrật tự công cộng chứng tỏ bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Vì vậy cần áp dụng biện pháp nghiêm khắc hơn là phạt tù giam đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa và không bào chữa bổ sung.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng anh Dương Công G1, anh Hoàng Đức P nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên. Trong quyết định xét xử, Toà án xác định anh Hoàng Anh T2 là người làm chứng, tuy nhiên, anh Hoàng Anh T2 có tài sản (là 01 chiếc cốc) bị vỡ nên Hội đồng xét xử xác định lại tư cách của Hoàng Anh T2 tham gia tố tụng với hai tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng.

[3] Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; các đoạn video thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 23/11/2023, bị cáo Hoàng Văn G có hành vi chửi bới, dùng tay không đấm và xô sát với Lý Hải Đ tại khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vụ việc đã gây náo loạn, mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng đồng thời xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng do đã sử dụng bia không làm chủ được bản thân bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ gồm: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015) và bị cáo có ông nội là ông Hoàng T3 (tức Hoàng Viết N2) là người được tặng thưởng Huânchương kháng chiế hạng Bahạng Nhất (theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hìnhsự).

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần, đã xoá tiền sự.

[8] Từ những đánh giá phân tích nên trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Tuy nhiên cũng cần cân nhắc mức hình phạt do Lý Hải Đ là người gây sự với bị cáo trước.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án không liên quan đến hành vi phạm tội của Hoàng Văn G, Cơ quan điều tra tiếp tục lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết trong vụ án đã tách, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) video trích xuất tại camera tại quán B được sao lưu trong 01 USB, 02 (hai) file video do anh Chu Khánh N1 cung cấp được sao lưu trong 01 thẻ nhớ là dữ liệu điện tử cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tốhình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban ThườngQuốc hội quy định định mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn G bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngânsách Nhà nước.

[11] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Ý kiến của người bào chữa: Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét và quyết định theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tốtụng hình sự.

[14] Đối với Lý Văn T1 và Lý Hải Đ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyếttách vụ án hình sự đối với hành vi của Lý Hải Đ và Lý Văn T1 và ra quyết định truy nã theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban ThườngQuốc hội quy định định mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn G phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn G 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 17/9/2024.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (02 bản);
- Đội tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh